

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ

Nam Đàn, ngày 22 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 175/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Minh Đ; sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm F, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1992; nơi cư trú: Xóm F, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung Trần Minh V, sinh ngày 04/8/2022 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tam hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Minh Đ do chị Nguyễn

Thị L không yêu cầu.

Anh Trần Minh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, người không trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Người trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn yêu cầu cấp dưỡng. Trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Trần Minh Đ chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0001851 ngày 23 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Anh Trần Minh Đ đã nộp đủ tiền án phí; hoàn trả cho anh Trần Minh Đ số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi Cục THADS H.Nam Đàn;
- UBND xã Nam Lĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Anh